

BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG ĐẢNG

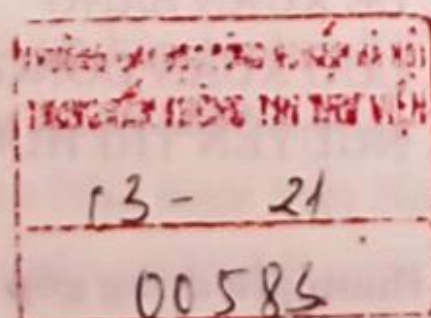
Sổ tay
**CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN
BIỂN, ĐẢO VIỆT NAM**

ST

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

BAN TUYẾN GIÁO TRUNG ƯƠNG ĐẢNG

Sổ tay
CÔNG TÁC TUYẾN TRUYỀN
BIỂN, ĐẢO VIỆT NAM



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT
Hà Nội - 2019

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Việt Nam là quốc gia nằm trên bán đảo Đông Dương, thuộc khu vực Đông Nam Á, có ba mặt Đông, Nam và Tây Nam giáp biển với bờ biển dài hơn 3.260 km, hàng nghìn hòn đảo lớn, nhỏ ven bờ và hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa. Hai quần đảo này là một bộ phận không thể tách rời của lãnh thổ Việt Nam. Nhà nước Việt Nam đã xác lập, thực thi chủ quyền của mình đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa trong hàng trăm năm nay một cách thực sự, liên tục, hòa bình, phù hợp với luật pháp quốc tế và được công nhận bởi các bằng chứng pháp lý, lịch sử xác thực. Đảng và Nhà nước Việt Nam luôn chủ trương đấu tranh bảo vệ quyền và lợi ích quốc gia trên biển bằng các biện pháp hòa bình, dựa trên luật pháp quốc tế, phát huy sức mạnh tổng hợp của các lực lượng, các phương tiện, các biện pháp về chính trị, tư tưởng, kinh tế, pháp lý và ngoại giao, trong đó công tác thông tin, tuyên truyền là một mặt trận quan trọng, cấp thiết và lâu dài.

Công tác thông tin, tuyên truyền về biển, đảo góp phần nâng cao nhận thức trong nhân dân về căn cứ pháp lý

và cơ sở lịch sử nhằm khẳng định và bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia trên biển; khơi dậy, củng cố tinh thần trách nhiệm và nghĩa vụ cao cả của mỗi người dân trong đấu tranh, phản bác các thông tin sai lệch về quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Việt Nam trên Biển Đông; đồng thời củng cố niềm tin định hướng quốc gia “mạnh về biển”, gắn liền với chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam.

Với ý nghĩa và tầm quan trọng đó, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương Đảng xuất bản cuốn ***Sổ tay công tác tuyên truyền biển, đảo Việt Nam***.

Nội dung cuốn sách gồm ba chương:

Chương I: Một số khái niệm pháp lý cơ bản về biển, đảo;

Chương II: Khái quát chung về Biển Đông và biển, đảo Việt Nam;

Chương III: Khái quát về chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Xin giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc.

Tháng 12 năm 2019

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

Chương I

MỘT SỐ KHÁI NIỆM PHÁP LÝ CƠ BẢN VỀ BIỂN, ĐẢO

1. Quy định về các vùng biển

Theo Công ước của Liên hợp quốc về Luật biển năm 1982 (Công ước Luật biển 1982 - UNCLOS 1982)¹, một quốc gia ven biển có các vùng biển: nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và vùng thềm lục địa.

Là một quốc gia ven biển với hơn 3.260 km đường bờ biển, theo quy định, Việt Nam có các vùng biển là nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và vùng thềm lục địa. Phạm vi và chế độ pháp lý các vùng biển và thềm lục địa của Việt Nam được quy định chi tiết trong Luật biển Việt Nam năm 2012 (Luật biển Việt Nam 2012) và các văn bản quy phạm pháp luật khác.

1. Những nội dung liên quan đến Công ước Luật biển 1982 đều được trích theo cuốn sách *Công ước của Liên hợp quốc về Luật biển 1982*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2013.

2. Đường cơ sở

Đường cơ sở dùng để tính chiều rộng lãnh hải (gọi tắt là đường cơ sở) là đường ranh giới phía trong của lãnh hải và là ranh giới phía ngoài của nội thủy, do nước ven biển quy định trên cơ sở phù hợp với Công ước Luật biển 1982. Đường cơ sở là căn cứ để xác định phạm vi, chiều rộng của lãnh hải và các vùng biển khác như vùng tiếp giáp, vùng đặc quyền kinh tế và vùng thềm lục địa.

Điều 5 Công ước Luật biển 1982 quy định đường cơ sở thông thường như sau: 'Trừ khi có quy định trái ngược' của Công ước, đường cơ sở thông thường dùng để tính chiều rộng lãnh hải là ngấn nước thủy triều thấp nhất dọc theo bờ biển, như được thể hiện trên các hải đồ tỷ lệ lớn đã được quốc gia ven biển chính thức công nhận.

Điều 7 Công ước Luật biển 1982 đã quy định phương pháp thiết lập đường cơ sở thẳng như sau:

1. Ở nơi nào bờ biển bị khoét sâu và lồi lõm hoặc nếu có một chuỗi đảo nằm sát ngay và chạy dọc theo bờ biển, phương pháp đường cơ sở thẳng nối liền các điểm thích hợp có thể được sử dụng để kẻ đường cơ sở dùng để tính chiều rộng lãnh hải.

2. Ở nơi nào bờ biển không ổn định do có một châu thổ và những đặc điểm tự nhiên khác, các điểm thích hợp có thể được lựa chọn dọc theo ngấn nước thủy triều

* Bản tiếng Nga và tiếng Anh đều viết "quy định khác".

thấp nhất nhô ra xa nhất và, ngay cả trong trường hợp về sau, ngấn nước thủy triều thấp nhất có chuyển dịch vào phía trong bờ, các đường cơ sở đã được vạch ra vẫn có hiệu lực cho tới khi các quốc gia ven biển sửa đổi đúng theo Công ước.

3. Tuyến các đường cơ sở không được đi chệch quá xa hướng chung của bờ biển, và các vùng biển ở bên trong các đường cơ sở này phải gắn liền với đất liền đủ đến mức được đặt dưới chế độ nội thủy.

4. Các đường cơ sở thẳng không được kéo đến hoặc xuất phát từ các bãi cạn lúc nổi lúc chìm, trừ trường hợp ở đó có những đèn biển hoặc các thiết bị tương tự thường xuyên nhô trên mặt nước hoặc việc vạch các đường cơ sở thẳng đó đã được sự thừa nhận chung của quốc tế.

5. Trong những trường hợp mà phương pháp kẻ đường cơ sở thẳng được áp dụng theo khoản 1, khi ấn định một số đoạn đường cơ sở có thể tính đến những lợi ích kinh tế riêng biệt của khu vực đó mà thực tế và tầm quan trọng của nó đã được một quá trình sử dụng lâu dài chứng minh rõ ràng.

6. Phương pháp đường cơ sở thẳng do một quốc gia áp dụng không được làm cho lãnh hải của một quốc gia khác bị tách khỏi biển cả hoặc một vùng đặc quyền kinh tế.

3. Đường cơ sở của quốc gia quần đảo, quần đảo và các thực thể địa lý ở Biển Đông

Điều 46 Công ước Luật biển 1982 đã định nghĩa:

“Quốc gia quần đảo” là một quốc gia hoàn toàn được cấu thành bởi một hay nhiều quần đảo và có thể bao gồm một số hòn đảo khác nữa. “Quần đảo” là một nhóm các đảo, kể cả các bộ phận của các đảo, các vùng nước nối giữa và các thành phần tự nhiên khác có liên quan chặt chẽ với nhau đến mức về thực chất tạo thành một thể thống nhất về địa lý, kinh tế và chính trị, hay được coi như thế về mặt lịch sử.

Điều 47 Công ước Luật biển 1982 đã quy định: Một quốc gia quần đảo có thể vạch các đường cơ sở thẳng của quần đảo nối các điểm ngoài cùng của các đảo xa nhất và các bãi đá nổi xa nhất của quần đảo, với điều kiện là tuyến các đường cơ sở này bao lấy các đảo chủ yếu và xác lập một khu vực mà tỷ lệ diện tích nước so với đất, kể cả vành đai san hô, phải ở giữa tỷ số 1/1 và 9/1...

Có thể thấy, không có điều khoản nào tại Phần IV Công ước Luật biển 1982 quy định phương pháp vạch đường cơ sở cho quần đảo không phải là quốc gia quần đảo. Vì vậy, quốc gia ven biển có chủ quyền đối với các quần đảo xa bờ chỉ vạch đường cơ sở cho từng thực thể địa lý của quần đảo đó để xác định phạm vi các vùng biển và thềm lục địa.

Năm 2016, Phán quyết của Tòa Trọng tài, được thành lập theo Phụ lục VII để xử vụ Philippin kiện Trung Quốc, đã khẳng định rằng: Nếu căn cứ vào nguồn gốc tự nhiên của các đảo thuộc quần đảo Trường Sa, thì tất cả các đảo ở đây rất nhỏ bé, không thích hợp cho đời sống của

cộng đồng dân cư và không có đời sống kinh tế riêng nên chỉ có thể có vùng lãnh hải tối đa 12 hải lý.

4. Đường cơ sở của Việt Nam

Phù hợp với xu thế chung của Hội nghị về Luật biển của Liên hợp quốc lần thứ ba và quá trình soạn thảo Công ước Luật biển 1982, căn cứ theo địa hình bờ biển Việt Nam, đường cơ sở dùng để tính chiều rộng của lãnh hải Việt Nam, ngày 12/11/1982, Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã tuyên bố về đường cơ sở dùng để tính chiều rộng lãnh hải Việt Nam.

Theo đó, “đường cơ sở dùng để tính chiều rộng lãnh hải của lục địa Việt Nam là đường thẳng gãy khúc nối liền các điểm có tọa độ ghi trong phụ lục kèm theo Tuyên bố này”.

Điều 8 Luật biển Việt Nam 2012 quy định “Đường cơ sở dùng để tính chiều rộng lãnh hải Việt Nam là đường cơ sở thẳng đã được Chính phủ công bố. Chính phủ xác định và công bố đường cơ sở ở những khu vực chưa có đường cơ sở sau khi được Ủy ban Thường vụ Quốc hội phê chuẩn”.

Theo đó, đường cơ sở dùng để tính chiều rộng lãnh hải lục địa Việt Nam là đường thẳng gãy khúc nối liền các điểm có tọa độ ghi trong Phụ lục đính kèm Tuyên bố của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 12/11/1982: Từ điểm số 0 (nằm trên đường thẳng nối liền quần đảo Thổ Chu và đảo Poulo Wai) đến đảo Côn Cỏ theo các tọa độ ghi trong Phụ lục.